

Số: 19/2022/QĐST - HNGĐ

Tuyên Hóa, ngày 07 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 44/2022/TLST - HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: chị Phạm Thị L, sinh năm 1994

Nơi ĐKKHKT: xã K, huyện T, tỉnh Quảng Bình

Tạm trú tại: thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Bình

Bị đơn: anh Lê Tư L, sinh năm 1987

Địa chỉ: thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Bình

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Phạm Thị L và anh Lê Tư L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Phạm Thị L và anh Lê Tư L thuận tình ly hôn vì vợ chồng không còn tình cảm, mâu thuẫn giữa hai người đã trầm trọng, thời gian sống ly thân đã lâu, mục đích hôn nhân không đạt được.

- Về con chung của vợ chồng: chị Phạm Thị L và anh Lê Tư L thừa nhận vợ chồng có hai con chung là Lê Quang H, sinh ngày 02/6/2012 và Lê Ngọc M, sinh ngày 14/5/2017. Sau khi ly hôn hai bên thỏa thuận anh Lê Tư L sẽ trực tiếp chăm sóc, nuôi

dưỡng cả hai con Lê Quang H và Lê Ngọc M. Chị Phạm Thị L đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi cả hai con mỗi tháng 1.000.000đ (một triệu đồng) kể từ tháng 6 năm 2022 cho đến khi các con lần lượt đủ 18 tuổi.

Không ai được ngăn cản việc đi lại thăm nom, chăm sóc con chung. Vì lợi ích của con khi cần thiết một trong hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Về tài sản chung của vợ chồng: chị Phạm Thị L và anh Lê Tư L thừa nhận vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: chị Phạm Thị L thuận chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Chị Phạm Thị L phải chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con.

Chị Phạm Thị L đã nộp tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa theo biên lai số 0000086 ngày 12/5/2022, nay khấu trừ, chị L đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND Tuyên Hoá;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Hữu Tình